TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀNG M** **THÀNH PHỐ H** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc -------- ✯✯✯ --------
Số: 684/2024/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 06 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 841/2024/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Phương N, sinh năm 1980**

Nơi đăng ký thường trú: số nhà 12 hẻm 95/65A/10 phố Thúy Lĩnh, tổ 21 phường Lĩnh N, quận Hoàng M, Thành phố H.

Bị đơn: Anh Nguyễn Việt D, sinh năm 1980

Nơi đăng ký thường trú: số nhà 12 hẻm 95/65A/10 phố Thúy Lĩnh, tổ 21 phường Lĩnh N, quận Hoàng M, Thành phố H.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2024

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Phương N và anh Nguyễn Việt D.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Phương N và anh Nguyễn Việt D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có hai con chung là cháu Nguyễn Việt A sinh ngày 16/4/2004 và cháu Nguyễn Hà P sinh ngày 04/4/2012. Cháu Nguyễn Việt A đã trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động nên Tòa án không xem xét. Giao con chung là cháu Nguyễn Hà P cho chị Nguyễn Phương N trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Việc cấp dưỡng nuôi con chung anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét. Anh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

-Về tài sản chung, nợ chung: chị N và anh D không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết nên Tòa không xét.

- Về án phí: Chị Nguyễn Phương N tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình, được trừ vào số tiền 300.000 đồng chị N đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai ký hiệu BLTU/23 số 0034232 ngày 21/11/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng M, thành phố H. Hoàn trả cho chị N 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm**.**

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Thẩm phán

Nơi nhận:
-Các đương sự;
-VKSND quận Hoàng Mai, TP Hà Nội;
-Chi cục THA dân sự quận Hoàng Mai Thành phố Hà Nội;
-UBND phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai TP Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thị Thu H